TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 449/2023/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 28 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 509/2023/TLST-VHNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2023, về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

1. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1976

HKTT và chỗ ở: Xóm 5 tổ 11 phường L, quận H, thành phố H

2. Anh Đỗ Đình K sinh năm 1978

HKTT và chỗ ở: Xóm 5 tổ 11 phường L, quận H, thành phố H

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Nguyễn Thị L và anh Đỗ Đình K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, quận H, thành phố H vào ngày 18/4/2002. Trong quá trình chung sống, anh chị chung sống hạnh phúc, sau phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải đoàn tụ nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn được tình cảm. Nay anh chị nhận thấy không thể chung sống vợ chồng được nữa, nên anh chị đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị L và anh Đỗ Đình K.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Đỗ Đình K có 01 con chung là cháu Đỗ Diễm Q, sinh ngày 01/8/2004. Cháu Đỗ Diễm Q đã trưởng thành (đủ 18 tuổi) việc ở với ai do cháu tự quyết định, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung và nhà đất chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Đỗ Đình K xác nhận: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các khoản nợ chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Đỗ Đình K xác nhận: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Đỗ Đình K tự nguyện chịu cả 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000187 ngày 14 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H. Anh K đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- UBND phường L, quận H, Thành phố H (Số 41- ngày 18/4/2022);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

Nguyễn Hồng Phong